

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 45 /CTVT

Việt Trung, ngày 28 tháng 3 năm 2023

V/v giải trình chênh lệch lợi  
nhuận sau thuế trên báo cáo tài  
chính kiểm toán năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình
- Mã chứng khoán: VTQ
- Trụ sở chính: TDP 3 – Thị trấn Nông trường Việt Trung, Huyện Bồ Trách, Tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về Công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán;

Thông tin công bố: Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10%, chuyển từ lãi sang lỗ năm 2022 và lỗ năm 2022; Giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình như sau:

**1. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10%, chuyển từ lãi sang lỗ năm 2022 và lỗ năm 2022.**

| TT | CHỈ TIÊU                                  | Kết quả kinh doanh     |                       | Chênh lệch<br>2022/2021 | Tỷ lệ<br>tăng<br>(giảm) |
|----|-------------------------------------------|------------------------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|
|    |                                           | Năm 2022               | Năm 2021              |                         |                         |
| 1  | <b>Tổng doanh thu</b>                     | <b>77.384.035.639</b>  | <b>94.741.456.210</b> | <b>-17.357.420.571</b>  | <b>-18,32%</b>          |
|    | Doanh thu bán hàng và<br>cung cấp dịch vụ | 60.977.222.187         | 51.024.695.976        | 9.952.526.211           | 19,51%                  |
|    | Doanh thu hoạt động tài<br>chính          | 10.073.091.144         | 40.797.059.072        | -30.723.967.928         | -75,31%                 |
|    | Thu nhập khác                             | 6.333.722.308          | 2.919.701.162         | 3.414.021.146           | 116,93%                 |
| 2  | <b>Tổng chi phí</b>                       | <b>89.475.088.495</b>  | <b>70.580.509.485</b> | <b>18.894.579.010</b>   | <b>26,77%</b>           |
|    | Giá vốn hàng bán                          | 53.857.655.563         | 49.427.500.044        | 4.430.155.519           | 8,96%                   |
|    | Chi phí tài chính                         | 19.403.480.312         | 4.215.818.532         | 15.187.661.780          | 360,25%                 |
|    | Chi phí bán hàng                          | 311.498.148            | 379.569.790           | -68.071.642             | -17,93%                 |
|    | Chi phí quản lý doanh<br>nghiệp           | 15.205.806.489         | 16.057.516.820        | -851.710.331            | -5,30%                  |
|    | Chi phí khác                              | 696.647.983            | 500.104.299           | 196.543.684             | 39,30%                  |
| 3  | <b>Tổng lợi nhuận trước<br/>thuế</b>      | <b>-12.091.052.856</b> | <b>24.160.946.725</b> | <b>-36.251.999.581</b>  | <b>-150,04%</b>         |
| 4  | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                 | <b>-12.091.052.856</b> | <b>24.160.946.725</b> | <b>-36.251.999.581</b>  | <b>-150,04%</b>         |

Giải trình chênh lệch:

- Về doanh thu:

+ Năm 2022, sản lượng tiêu thụ cao hơn so với năm 2021, mặc dù giá bán thấp hơn tuy nhiên doanh thu bán hàng vẫn cao hơn so với năm 2021 là 9,95 tỷ đồng tương đương với 18,32%.

+ Doanh thu hoạt động tài chính giảm 30,72 tỷ đồng do hoạt động đầu tư tài chính vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình lỗ trong năm 2022.

+ Doanh thu khác tăng 3,4 tỷ đồng do có đền bù từ Dự án đường cao tốc Bắc Nam đi qua Công ty trong năm 2022.

- Về chi phí:

+ Trong năm 2022, do chi phí ảnh hưởng của biến động kinh tế thị trường dẫn đến giá vốn tăng hơn 4,4 tỷ đồng.

+ Chỉ tiêu chi phí tài chính tăng hơn 15 tỷ đồng là do trích lập Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình tại ngày 31/12/2022 trên Báo cáo tài chính.

+ Chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng: Công ty trong năm 2022 đã tiến hành tiết kiệm các khoản chi phí không cần thiết làm giảm hơn 900 triệu đồng chi phí quản lý.

Đây là nội dung giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10%, chuyển từ lãi sang lỗ năm 2022 và lỗ năm 2022 trên báo cáo tài chính năm 2022.

**2. Giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.**

| TT       | CHỈ TIÊU                               | Kết quả kinh doanh     |                       | Chênh lệch so với trước kiểm toán | Tỷ lệ tăng (giảm) |
|----------|----------------------------------------|------------------------|-----------------------|-----------------------------------|-------------------|
|          |                                        | Sau kiểm toán          | Trước kiểm toán       |                                   |                   |
| <b>1</b> | <b>Tổng doanh thu</b>                  | <b>77.384.035.639</b>  | <b>78.208.638.639</b> | <b>-824.603.000</b>               | <b>-1,05</b>      |
|          | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 60.977.222.187         | 60.977.222.187        | 0                                 |                   |
|          | Doanh thu hoạt động tài chính          | 10.073.091.144         | 10.073.091.144        | 0                                 |                   |
|          | Thu nhập khác                          | 6.333.722.308          | 7.158.325.308         | -824.603.000                      | -11,52            |
| <b>2</b> | <b>Tổng chi phí</b>                    | <b>89.475.088.495</b>  | <b>73.579.315.912</b> | <b>15.895.772.583</b>             | <b>396,67</b>     |
|          | Giá vốn hàng bán                       | 53.857.655.563         | 55.882.319.501        | -2.024.663.938                    | -3,62             |
|          | Chi phí tài chính                      | 19.403.480.312         | 4.041.928.182         | 15.361.552.130                    | 380,06            |
|          | Chi phí bán hàng                       | 311.498.148            | 311.498.148           | 0                                 |                   |
|          | Chi phí quản lý doanh nghiệp           | 15.205.806.489         | 12.646.922.098        | 2.558.884.391                     | 20,23             |
|          | Chi phí khác                           | 696.647.983            | 696.647.983           | 0                                 |                   |
| <b>3</b> | <b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>       | <b>-12.091.052.856</b> | <b>4.629.322.727</b>  | <b>-16.720.375.583</b>            | <b>-361,18</b>    |
| <b>4</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>              | <b>-12.091.052.856</b> | <b>4.629.322.727</b>  | <b>-16.720.375.583</b>            | <b>-361,18</b>    |

Giải trình chênh lệch:

- Chỉ tiêu thu nhập khác giảm số tiền 824.603.000 đồng do: Công ty thực hiện bù trừ giao dịch nội bộ với Chi nhánh gỗ Phú Quý.

- Chỉ tiêu giá vốn hàng bán giảm 2.024.663.938 đồng trong đó:

+ Công ty thực hiện bù trừ giao dịch nội bộ với Chi nhánh gỗ Phú Quý: 824.603.000 đồng.

+ Kiểm toán viên điều chỉnh giảm trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho số tiền là: 905.550.529 đồng.

+ Hạch toán điều chỉnh giảm tiền lương hạch toán giá vốn sang kiến thiết cơ bản là: 294.510.409 đồng.

- Chỉ tiêu chi phí tài chính tăng 15.361.552.130 đồng là do trích lập Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình tại ngày 31/12/2022 trên Báo cáo tài chính với số tiền 15.361.552.130 đồng làm doanh nghiệp từ lãi sang lỗ năm 2022.

- Chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2.558.884.391 đồng trong đó:

+ Công ty trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi số tiền theo ý kiến kiểm toán là: 3.711.195.400 đồng.

+ Hạch toán điều chỉnh giảm chi phí tiền lương sang kiến thiết cơ bản là: 1.152.311.009 đồng.

Tổng hợp các điều chỉnh trên Công ty từ lợi nhuận sau thuế trước kiểm toán lãi 4.629.322.727 đồng sang lỗ 12.091.052.856 đồng.

Đây là nội dung giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

Trên đây là giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hơn 10%, chuyển từ lãi sang lỗ năm 2022 và lỗ năm 2022; Giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 5% trước và sau báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Thành**